

Lá Thư Quebec

PHẠM HỮU VĨNH

Brossard, Quebec, Canada, ngày 21 tháng 4 năm 2003
Thân gửi Ban Phụ Trách LTAHCC vùng San Diego.

Rất cảm động khi nhận được thư anh đề ngày 07-03-2003 với lời lẽ chân thành và tấm hình rất đẹp của 6 hồ tương đã can đảm nhận tiếp tục phát hành LTAHCC. Trong hình tôi nhận ra được có 3 anh là anh Bửu trước kia là cộng sự viên với tôi ở Nha Hàng Không Dân Sự, anh Thọ bên Kiến Thiết trước kia cũng có nhiều dịp gặp tôi, anh Hợp* tuy không có liên lạc với tôi nhiều nhưng tôi vẫn còn nhớ hình dáng của anh. Bây giờ, anh Hợp thấy đây ra nhưng vẫn còn giữ những nét đặc thù của anh hồi trước. Còn 3 anh Thìn, Khâm và Duy thì tôi chưa có dịp gặp, nhưng cũng thấy có sự cảm thông như là trong gia đình vậy.

Hôm 23-02-03, bên này các AHCC vùng Montreal có tổ chức buổi họp mặt để trao bằng mừng Đại Thưởng Thọ cho tôi do anh L.K. Thí ở Nam Cali gửi qua cho anh Trần Đình Thăng thuộc ban Đại Diện AHCC vùng Canada. AH và TH C.C. đã tham dự vui vẻ và rất đông mặc dù hôm đó có bão tuyết và có verglas. Trời chưa bao giờ thấy xấu như hôm đó, tuyết 25 cm, verglas 10 m/m, rồi mưa, rồi lại tuyết. Thế mà buổi họp mặt rất thành công, Ban Tổ Chức do các anh Trần Đình Thăng và Nguyễn Văn Khoa hướng dẫn với sự cộng tác của các con tôi đã làm cho buổi hội có một bầu không khí đầm ấm, vui nhộn khiến cho tôi quên cả cái tuổi cao và có cảm giác như còn thanh niên lắm. Hôm đó lại nhằm ngày kỷ niệm 60 năm đám cưới vợ chồng tôi nên lại càng thêm vui nữa.

Anh Thăng cho tôi biết là sẽ làm phúc trình về buổi họp này gửi cho ban phụ trách cùng với những tấm hình cần thiết. Tôi chưa kiểm lại với anh Thăng xem anh đã gửi chưa, vì từ đó tới nay chưa có dịp gặp lại và anh Thăng cũng hay đi vắng, nên tôi gửi sang anh một tấm hình mà tôi cho là tiêu biểu, tóm tắt ý nghĩa buổi họp mặt và hai bài thơ. Một là của AH Phạm Ngọc Xuyên kể lại tiểu sử

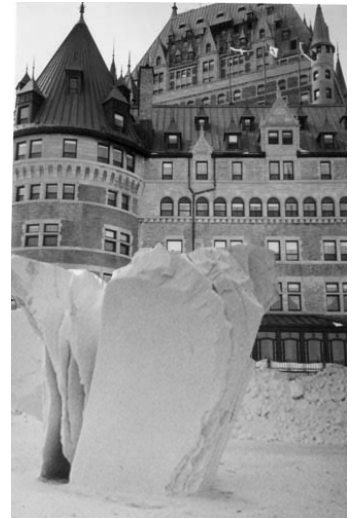
của tôi và một là của một bà thân hữu, nữ thi sĩ Hoài Hương, bạn thân với vợ chồng tôi.

Mong anh cho in ảnh và thơ vào số mùa Thu này của LTAHCC.

Anh Hợp cũng yêu cầu tôi kể lại những kỷ niệm buồn vui trong 12 năm tôi giữ chức vụ TTK Bộ Công Chánh. Đề tài hấp dẫn quá, đối với những người còn nhỏ tuổi trong thời gian 1960-1972, không làm việc trong các cơ quan trung ương Bộ, thì đó là một chuyện lạ vì trong thời kỳ đó, sau khi hai ông Diệm và Nhu bị lật đổ, bao nhiêu lần chánh phủ thay đổi, mà tôi vẫn còn ở chức TTK Bộ Công Chánh. Lạ thật. Anh chắc là tôi được chứng kiến nhiều việc lạ thường và chính bản thân tôi cũng có những cảm xúc mạnh, buồn-vui đáng kể lại cho anh em nghe. Rất tiếc là tôi làm anh thất vọng vì nghĩ mãi cũng không thấy có gì đáng giữ làm kỷ niệm cả. Có chăng là khi nghĩ lại cuộc đời của tôi từ khi tốt nghiệp Trường Công Chánh, làm việc trong chánh phủ với các chức vụ từ nhỏ tới lớn, kể chung là 32 năm, tôi thấy mãn nguyện phần nào, vì luôn luôn làm việc rất đặc lực và nhờ may mắn nên lúc nào cũng được nhiều người thương mến.

Tôi không phải vận động, xin xỏ gì mà các chức vụ tôi được bổ nhiệm vào cứ tự nhiên tới với tôi. Trời ban cho tôi cái bản chất vị tha, khi thi vào lớp huấn luyện Cán sự Công Chánh, tôi chỉ có ước vọng là có thể làm được việc gì có ích cho đồng bào sau này. Nghĩ rằng dân ta sống đa số về nghề nông và nông nghiệp cần phải có nước nhiều và điều hòa nên khi học tôi chú trọng nhất vào môn Hydraulique. khi ra trường Cán sự năm 1940, may tôi được đổ đầu nên được phép chọn nơi làm trước, và tuy tôi gốc người Hà Nội, tôi đã không lựa chỗ làm tại Sở Hỏa Xa gần nhà mà xung phong vào Nam để có thể tham gia vào các công tác dẫn thủy nhập điền, nếu có.

May thay, như là có Trời giúp nên vào tới Sài Gòn trình diện thì được bổ nhiệm làm Quản Đốc công trường xây cất cầu, cống, đập đê, đào kinh để ngăn nước mặn và dẫn nước ngọt vào mấy ngàn mẫu lúa của tỉnh Gò Công. Tôi ở đây, học được rất nhiều, vì khi tôi tới gặp lúc vị Quản đốc công trường là cụ Nguyễn Văn Đình, sau này có làm Tổng Trưởng Công Chánh, đi nghỉ phép. Còn nhà thầu vì gặp nhiều khó khăn kỹ thuật khi đào móng các công trình sự (écluses, barrage, prise d'eau) giải quyết không được, tốn kém lỗ lã nên xin hủy bỏ kế ước. Tôi tới nơi phải lập hồ sơ hủy kế ước và thay vì đấu thầu lại thì tôi lại đề nghị tiếp tục công tác bằng lối quan-quản trực tiếp



(régré direct). Thật là liều, công việc thực phức tạp khó khăn. Vậy mà nhờ Trời, tôi đã thành công, hoàn tất công việc trong hạn định và trong phạm vi ngân sách dự trù từ lúc khởi đầu. Anh em trong giới kỹ thuật chắc hiểu rõ hơn ai hết là trường hợp như thế này rất ít xảy ra và có lẽ chỉ có anh chàng còn hăng hái, điếc không sợ súng như tôi mới dám xung phong dẫn thân như vậy.

Xin lỗi anh là tôi đã kể chuyện dông dài, có lẽ có thể là chuyện vui đôi chút nhưng xa lẩn với câu hỏi của anh. Trở lại vấn đề thì tôi trải qua nhiều chế độ chánh trị, Pháp thuộc từ năm ra Trường 1940 tới lúc Nhật đảo chánh (1945), rồi Nam kỳ tự trị, rồi Đệ I Việt Nam Cộng Hòa với Tổng Thống Diệm, rồi chế độ Đệ II Việt Nam Cộng Hòa với các Tướng lần lượt nắm chánh quyền. Năm 1972 tôi xuất ngoại với Nghị Định biệt phái sang làm việc cho Liên Hiệp Quốc. Mười hai năm Tổng Thư ký của tôi dưới quyền của 8 vị Tổng Trưởng, với ba năm đầu là dưới chế độ Cộng Hòa của ông Diệm, sau đó là đảo chánh và lần lượt các Tướng lần lượt thay nhau lập chánh phủ và trong mỗi chánh phủ là có một ông Tổng Trưởng Bộ Công Chánh mới. Lúc đó, tôi cũng như “chiếc lá bay trong cơn gió lốc”, không biết có còn ở chức vụ TTK không. Nhưng cái gì cũng là do số mạng cả. Các ông Bộ Trưởng Công Chánh mới đều còn trẻ tuổi, tài cao, nhưng cũng rất hiểu đời và tự nhiên giữ tôi lại làm việc như cũ để các ông ấy lo chuyện chánh trị khác và giao cái trách nhiệm quản trị ngân sách, nhân viên, giao tiếp với các Bộ cho tôi.

Sau khi rời Việt Nam tới nay đã trên ba chục năm, nghĩ lại mới thấy tất cả là do duyên may, duyên hợp hay duyên tan mà ra. Tôi rất mừng là trong thời kỳ nào tôi cũng giữ được bản tính tự nhiên Trời ban cho là không tranh dành với ai, không ham danh vọng, không biết nịnh bợ nên thoát khỏi cạm bẫy công danh trong chánh trường.

Nói tóm lại, như anh thấy, đời tôi là như vậy, nên các việc còn nhớ lại sau ba mươi năm đời chức vụ Tổng Thư ký Bộ Công Chánh chỉ còn lơ mơ trong tâm trí, không có gì đáng gọi là kỷ niệm vui hay buồn cả.

Tới nay, tuổi đã 86, nhìn lại “cuộc đời như ánh phù

du”, và mỗi ngày đời lại dạy cho mình thêm một điều mới. Mong các anh lúc nào cũng được vui, được mạnh, góp công xây dựng cho LTAHCC và cho quần-chúng quanh mình với tinh thần bất vụ lợi.

Một lần nữa tôi xin lỗi vì đã đi xa đề tài anh đặt ra. Nhưng tôi được dịp xả được phần nào tâm sự như là của một anh cả gửi cho các em trong gia đình Công Chánh, tuy ở xa nhau nhưng lòng lại rất gần.

Viết đã dài, xin ngưng bút và thành tâm chúc anh, chúc toàn Ban Phụ Trách cùng gia đình được thân tâm an lạc, sức khỏe dồi dào và luôn vui trong sử mạng.

Thân mến,

Phạm Hữu Vĩnh
1890 Cr. Sauve
Brossard, Quebec,
Canada J4X1L1



thơ

THƠ MỪNG

ÁI HỮU PHẠM HỮU VĨNH
NHÂN NGÀY KHÁNH CHỨC
TÁM MƯƠI LĂM TUỔI THỌ

*Gia đình công chánh Montréal,
Trong bầu không khí rất hân hoan,
Chú mừng niên trưởng Phạm Hữu Vĩnh
Tám lăm tuổi thọ được khang an.*

*Bao năm ra Bắc, lại vào Nam
Thủy Nông, Kiều Lộ, thảy đều làm
Trưởng Ty, Trưởng Sở, rồi Giám Đốc
Tổng Thư Ký Bộ, mười hai năm.*

*Phục vụ quốc gia đến hồi hưu
Hoạt động quen rồi, chịu nghĩ đầu
Tiếp tục dưới cờ Liên Hiệp Quốc
Giúp đỡ xứ nghèo, Phi, Mỹ Châu*

*Saigon Lions và Jaycee
Công tác xã hội chẳng thiếu gì
Montréal cộng đồng làm Chủ Tịch
Giúp người sức khỏe, dạy Tài Chi*

*Danh trọng, tài cao, vẫn nhún nhường
Bạn hữu, gia đình, ai cũng thương
Hôm nay, xin chúc mừng Ái Hữu
Hưởng phúc dài lâu, lúc tuổi vàng.*

Phạm Ngọc Xuyên

